

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO L
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **40** /2024/HSST

Ngày: 27-6-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO L, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Hà Vi**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Hồ Thị Hồng Liên**

Bà **Nguyễn Thị Tài**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thuý** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Lĩnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2024/TLST-HS ngày 13/5/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2024/HSST-QĐ ngày 14/6/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Huỳnh P**; Tên gọi khác: Bin; Sinh năm: 1994 tại Lâm Đồng; NKKT và chỗ ở: Số 2/17/25 Phạm Ngọc Thạch, tổ 2, phường Lộc Phát, Tp. Bảo X, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Thiên chúa;

Con ông: Trần Văn Long, sinh năm 1960; Con bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1961. Hiện ông bà thường trú tại tổ 2, phường Lộc Phát, Tp. Bảo X. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn nhất. Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Tại Bản án số 88/2018/HSST ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân dân Tp. Bảo X xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 07/9/2019, bị cáo chấp hành xong hình phạt. Bị cáo chưa đóng án phí nên chưa được xóa án tích;

Tiền sự: Tại Quyết định số 530/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 của Ủy ban nhân dân phường Lộc Phát, Tp. Bảo X áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường đối với bị cáo trong thời hạn 03 tháng. Ngày 28/12/2021, bị cáo chấp hành xong quyết định, chưa đủ thời hạn để được xóa tiền sự;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/9/2023 đến ngày 02/10/2023, sau đó được thay đổi biện pháp ngăn chặn thành cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

+ **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà **Huỳnh Thị M**, sinh năm 1961; Địa chỉ: Số 2/17/25 Phạm Ngọc Thạch, tổ 2, phường Lộc Phát, Tp. Bảo X, tỉnh Lâm Đồng; *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Huỳnh P chưa có giấy phép lái xe hạng A1. Vào tháng 06 năm 2021, Trần Huỳnh P đặt mua của một người (chưa xác minh được nhân thân, lai lịch) trên mạng xã hội Facebook giấy phép lái xe hạng A1 giả với giá 1.000.000 đồng, sau đó, Phúc chuyển hình ảnh, thông tin cá nhân cho người nhận làm giả. Khoảng 04-05 ngày sau, Phúc nhận được giấy phép lái xe hạng A1 số 680206034373, mang tên Trần Huỳnh P, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng, ngày cấp 15/10/2020, Phúc thanh toán số tiền 1.000.000 đồng cho người giao hàng sau đó sử dụng giấy phép lái xe này để lưu thông.

Ngày 17/03/2023, Trần Huỳnh P điều khiển xe mô tô hiệu Honda Air Blade, 49K1-302.39 thì bị Tổ tuần tra kiểm soát giao thông Công an huyện Bảo L lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi chạy quá tốc độ tại TT. Lộc Thắng và tạm giữ 01 Giấy phép lái xe hạng A1, mang tên Trần Huỳnh P, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng, ngày cấp 15/10/2020 và 01 Giấy đăng ký xe mô tô số 011039, thông tin tên chủ xe Đỗ Gia Tuấn, biển số xe 49K1-302.39, nơi cấp: Công an thị xã Bảo X, ngày cấp 11/08/2016. Quá trình kiểm tra, tổ tuần tra nghi ngờ các giấy tờ trên là giả nên đã niêm phong Giấy phép lái xe và Giấy đăng ký xe mô tô của Phúc và chuyển hồ sơ cho Cơ quan CSĐT Công an huyện thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 379/KL-KTHS ngày 09/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Giấy phép lái xe số 680206034373 đề ngày 15/10/2020; Họ tên: Trần Huỳnh P; Năm sinh: 1994 là giả.

Tại Bản kết luận giám định số 378/KL-KTHS ngày 09/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 011039, đề ngày 11/08/2016; tên chủ xe: Đỗ Gia Tuấn là giả.

Tại bản Cáo trạng 37/CT-VKSBL ngày 10/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Trần Huỳnh P về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Huỳnh P từ 30 đến 40 triệu đồng.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Air Blade, 49K1-302.39 của bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1961, NKTT: Tổ 2, phường Lộc Phát, Tp. Bảo X (mẹ của Phúc) và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 001039 là giả nên chưa xác định được tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của cá nhân, tổ chức nào nên đề nghị chuyển cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L tiếp tục xác minh và giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với Giấy phép lái xe số 680206034373 đề ngày 15/10/2020; Họ tên: Trần Huỳnh P; Năm sinh: 1994 là giấy tờ giả cũng là tang vật của vụ án, đề nghị đề nghị lưu theo hồ sơ vụ án.

+ Bị cáo Trần Huỳnh P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, không tranh luận gì với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

+ Chủ tọa công bố lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Mầu phù hợp với lời khai của bị cáo.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhận thức được hành vi phạm tội là sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[01] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo L, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[02] *Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với kết quả giám định, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có cơ sở xác định:* Bị cáo Trần Huỳnh P không có giấy phép lái xe hạng A1. Vào tháng 6 năm 2021, Trần Huỳnh P mua giấy phép lái xe hạng A1 giả số 680206034373, mang tên Trần Huỳnh P, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng, ngày cấp 15/10/2020 với giá 1.000.000 đồng sau đó sử dụng để lưu thông. Đến ngày 17/3/2023, Trần Huỳnh P điều khiển xe mô tô hiệu Honda Air Blade, 49K1-302.39 tại TT. Lộc Thắng, do

chạy quá tốc độ nên bị dừng phương tiện để kiểm tra, Phúc đã có hành vi xuất trình giấy phép lái xe giả cho lực lượng chức năng.

Tại Bản kết luận giám định số 379/KL-KTHS ngày 09/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Giấy phép lái xe số 680206034373 đề ngày 15/10/2020; Họ tên: Trần Huỳnh P; Năm sinh: 1994 là giả.

Tại Bản kết luận giám định số 378/KL-KTHS ngày 09/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 011039, đề ngày 11/08/2016; tên chủ xe: Đỗ Gia Tuấn là giả.

Do vậy hành vi của các bị cáo Trần Huỳnh P có đủ yếu tố cấu thành tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” quy định tại khoản 1 Điều 341 BLHS. Vì vậy, Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[03] Hành vi của bị cáo mặc dù là ít nguy hiểm cho xã hội nhưng xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước trong lĩnh vực quản lý con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình tìm cách giao dịch, nhờ người khác làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy và giấy phép lái xe nhằm mục đích đối phó với cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi tham gia giao thông. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng nhằm cải tạo bị cáo và để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[04] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[05] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phúc đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là đúng pháp luật.

[06] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

[07] Xét thấy bị cáo Phúc mặc dù phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, có tiền sự nhưng mục đích thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo chỉ để đối phó với cơ quan chức năng khi bị kiểm tra, chưa gây ra hậu quả gì do đó không cần thiết xử phạt tù mà áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 là xử phạt tiền đối với bị cáo Phúc cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[08] Về hình phạt bổ sung: Do áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[09] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự:

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Air Blade, 49K1-302.39 của bà Huỳnh Thị M (mẹ của Phúc) và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 001039 là giả nên chưa xác định được tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của cá nhân, tổ chức nào nên HĐXX chuyển cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L tiếp tục điều tra, xác minh và giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với Giấy phép lái xe số 680206034373 đề ngày 15/10/2020; Họ tên: Trần Huỳnh P; Năm sinh: 1994 là giấy tờ giả, cần lưu theo hồ sơ vụ án.

[10] Trong vụ án, hành vi của người làm giấy phép lái xe giả cho Trần Huỳnh P có dấu hiệu của tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức tuy nhiên chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tách ra để xử lý sau. Do vậy, HĐXX không xem xét.

Trần Huỳnh P có hành vi sử dụng Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 011039, đề ngày 11/08/2016; tên chủ xe: Đỗ Gia Tuấn được giám định là giả, tuy nhiên, giấy phép này do người tên Tuấn (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đưa cho bà Huỳnh Thị M (mẹ của Phúc) khi bán xe 49K1-302.39 cho bà Mậu, bà Mậu và Phúc không biết đây là giấy tờ giả nên không xử lý hình sự đối với bà Huỳnh Thị M và Trần Huỳnh P về hành vi này. Do vậy HĐXX không xem xét

Đối với người tên Tuấn có hành vi bán xe 49K1-302.39 kèm chứng nhận đăng ký xe giả, quá trình điều tra chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên tách ra để xử lý sau. Do vậy HĐXX không xem xét

[11] Về án phí, lệ phí Tòa án: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án cần buộc bị cáo Trần Huỳnh P phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Huỳnh P phạm tội: “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Huỳnh P số tiền 40.000.000 (*bốn mươi triệu*) đồng.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự:

Lưu theo hồ sơ vụ án: Đối với Giấy phép lái xe số 680206034373 đề ngày 15/10/2020; Họ tên: Trần Huỳnh P; Năm sinh: 1994.

Chuyển cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo L tiếp tục điều tra, xác minh và giải quyết theo thẩm quyền: Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Air Blade, 49K1-

302.39 và Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 011039, đề ngày 11/08/2016; tên chủ xe: Đỗ Gia Tuấn.

3. Về án phí, lệ phí Tòa án: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Huỳnh P phải nộp 200.000đ án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 27/6/2024; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan)

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thị Hồng Liên – Nguyễn Thị Tài

Trần Thị Hà Vi

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS H Bảo L;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hà Vi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thương Huyền – Phạm Đức Minh

Trần Thị Hà Vi

